

Số: 314/2026/QĐST - HNGĐ

Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 696/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Giang Hồng H** - sinh ngày: 09/5/1997. CCCD Số: 095197006644

Địa chỉ: Khóm 4, phường G, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh **Phạm Thanh P** - sinh ngày 01/01/1992. CCCD số 095092006656.

Địa chỉ: Khóm 4, phường G, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Giang Hồng H** và anh **Phạm Thanh P**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị **Giang Hồng H** và anh **Phạm Thanh P** đồng ý thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị **Giang Hồng H** và anh **Phạm Thanh P** có một người con chung tên **Phạm Hồng Đ** – sinh ngày 01/4/2016 hiện đang do anh **P** nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị **H** và anh **P** thỏa thuận giao cháu **Phạm Hồng Đ** cho anh **P** được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu **Hồng Đ** tròn 18 tuổi.

Về thăm nom chăm sóc con chung: Chị H không trực tiếp nuôi con chung, nhưng chị H có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

Về cấp dưỡng: Do anh P không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản: Chị Giang Hồng H và anh Phạm Thanh P không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về án phí hôn nhân: Chị Giang Hồng H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000đ. Chị H đã dự nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008288 ngày 22/6/2026 được chuyển thu án phí 150.000đ. Chị H được nhận lại 150.000đ tại Phòng thi hành án dân sự Khu Vực 8 – Cà Mau.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Khu Vực 8;
- Các đương sự;
- Cơ quan đã thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Quốc Khởi